

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 62/2002/QĐ-BNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Về việc ban hành quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

*Căn cứ Pháp lệnh Thú y ngày 15 tháng 2 năm 1993, Nghị định số 93/CP ngày 27/11/1993 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Thú y,
Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thú y,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 3 tháng, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thú y, Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH VÙNG, CƠ SỞ AN TOÀN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT

*(Ban hành theo Quyết định số 62/2002/QĐ-BNN 11/7/2002 của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng:

1. Vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh (sau đây viết tắt là cơ sở an toàn dịch bệnh) để cung cấp động vật, sản phẩm động vật cho tiêu dùng trong nước hoặc xuất khẩu gồm:

- Vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh một loài động vật đối với một bệnh hoặc nhiều bệnh.
- Vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh nhiều loài động vật đối với một bệnh hoặc nhiều bệnh.

2. Động vật, sản phẩm động vật trong Quy định này theo Điều 2 khoản 1, 2 của Pháp lệnh Thú y, trừ động vật dưới nước.

3. Tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến chăn nuôi gia súc, gia cầm; sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y; mua bán, giết mổ động vật; chế biến, kinh doanh sản phẩm động vật trong vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh phải thực hiện theo Quy định này.

Điều 2. Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. "*Vùng an toàn dịch bệnh*" là vùng lãnh thổ được xác định ở đó không xảy ra ca bệnh nào trong thời gian quy định cho từng bệnh và hoạt động về thú y đảm bảo kiểm soát được dịch bệnh, giết mổ, kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật.

Vùng an toàn dịch bệnh gồm vùng an toàn và vùng đệm. Vùng đệm là vùng tiếp giáp với vùng an toàn.

2. "*Cơ sở an toàn dịch bệnh*" là trong phạm vi cơ sở chăn nuôi không xảy ra ca bệnh nào trong thời gian quy định cho từng bệnh và hoạt động chăn nuôi, thú y đảm bảo kiểm soát được dịch bệnh, xuất, nhập động vật, sản phẩm động vật.

3. "*Ô dịch*" là một bệnh truyền nhiễm hoặc ký sinh trùng thuộc danh mục do Bộ Nông nghiệp Và Phát triển nông thôn quy định xảy ra ở một xã hoặc một cơ sở có hoạt động liên quan đến chăn nuôi, giết mổ động vật, chế biến sản phẩm động vật

4. "*Giám sát dịch bệnh*" là việc theo dõi, kiểm tra, đánh giá tính chất, nguyên nhân xuất hiện, phương thức lây lan bệnh trong suốt quá trình chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ động vật, chế biến kinh doanh sản phẩm động vật và đề ra các biện pháp phòng bệnh, khống chế bệnh hoặc thanh toán đối với từng bệnh cụ thể.

Điều 3. Phân công trách nhiệm:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương việc xây dựng vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh ở địa phương, đầu tư cho các hoạt động về thú y và các hoạt động khác trong vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh.

2. Cục Thú y chịu trách nhiệm hướng dẫn xây dựng, thẩm định vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh, chỉ đạo các Chi cục Thú y trong việc xây dựng và quản lý các hoạt động đối với vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh.

3. Chi cục Thú y tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ sở chăn nuôi trong việc xây dựng, quản lý vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh và thực

hiện các nội dung chuyên môn kỹ thuật thuộc thẩm quyền.

Chương II

ĐIỀU KIỆN THÚ Y ĐỐI VỚI VÙNG, CƠ SỞ AN TOÀN DỊCH BỆNH

Điều 4. Điều kiện vệ sinh thú y đối với vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh để xuất khẩu động vật, sản phẩm động vật gồm:

1. Không có dịch bệnh Lở mồm long móng, Dịch tả lợn trong khoảng thời gian từ ngày có con vật ốm, chết, giết hủy cuối cùng đến ngày được công nhận là vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Có xảy ra bệnh khác thuộc danh mục phải công bố dịch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhưng không phát thành dịch và động vật mắc bệnh được tiêu hủy, xử lý kịp thời theo quy định.

3. Thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thú y trong bản Quy định này đối với việc tiêm phòng, kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y giết mổ, chế biến, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật, thức ăn chăn nuôi, khai báo dịch bệnh.

4. Đảm bảo đủ điều kiện vệ sinh thú y ở các cơ sở có hoạt động liên quan đến thú y quy định ở Điều 1, khoản 3 của Quy định này theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hướng dẫn cụ thể của Cục Thú y.

Điều 5. Điều kiện vệ sinh thú y đối với vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh để cung cấp động vật, sản phẩm động vật cho tiêu dùng trong nước gồm:

1. Đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 4 khoản 2, 3, 4 của Quy định này;

2. Không xảy ra dịch bệnh đang đề nghị công nhận là vùng an toàn đối với dịch bệnh đó trong thời gian được quy định tùy theo từng vùng, tính chất từng bệnh, từng loài động vật tính đến ngày được công nhận đối với vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh.

Điều 6. Quy định về việc khai báo dịch bệnh: Cơ sở chăn nuôi, giết mổ động vật khi thấy động vật mắc bệnh hoặc chết phải báo ngay cho cơ quan thú y sở tại hoặc chính quyền địa phương và không được bán, giết mổ, lưu thông trên thị trường.

Thú y xã, trạm thú y huyện nhận được khai báo phải kiểm tra xác minh ngay trong trường hợp nghi mắc bệnh lở mồm long móng, Dịch tả lợn hoặc bệnh được đăng ký an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh thì phải báo cáo ngay cho Chi cục Thú y tỉnh, thành phố, đồng thời lấy mẫu gửi chẩn đoán, xét nghiệm.

Điều 7. Quy định về việc tiêm phòng: Chế độ tiêm phòng đối với từng bệnh, từng loài gia súc và loại vắc xin trong vùng an toàn dịch bệnh, cơ sở an toàn dịch bệnh để xuất khẩu động vật, sản phẩm động vật phải